

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2022/DS-ST

Ngày: 17 - 5 - 2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Kim Thông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Ngọc Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 375/2021/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 53/2022/QĐST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Tuấn K, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 28/78 ấp 5, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh

2. *Bị đơn:* Bà Lâm Thị Kim P, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: 249/67 ấp 7, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13/12/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Huỳnh Tuấn K trình bày:

Ngày 13/7/2020 bà Lâm Thị Kim P có mượn của ông số tiền 100.000.000 đồng, mượn không có lãi suất, thời hạn mượn là từ ngày 13/7/2020 đến ngày 13/10/2021, đến hạn trả nợ nhưng bà Lâm Thị Kim P không trả tiền nào, do đó ông Huỳnh Tuấn K yêu cầu bà Lâm Thị Kim P có trách nhiệm trả cho ông số tiền 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất, không yêu cầu chồng bà Lâm Thị Kim P trả, chỉ yêu cầu cá nhân bà Lâm Thị Kim P trả tiền vì khi cho mượn ông chỉ đưa tiền cho bà Lâm Thị Kim P và chỉ có bà P ký vay tiền.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn cho rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để nguyên đơn, bị đơn hòa giải nhưng chỉ có nguyên đơn ông Huỳnh Tuấn K có mặt theo triệu tập của Tòa án, bị đơn bà Lâm Thị Kim P vắng mặt không lý do nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa ông Huỳnh Tuấn K và bà Lâm Thị Kim P là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” và bị đơn cư trú tại huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã niêm yết và tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn bà Lâm Thị Kim P vắng mặt không lý do và nguyên đơn ông Huỳnh Tuấn K có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, ông Huỳnh Tuấn K yêu cầu bà Lâm Thị Kim P có trách nhiệm trả cho ông K số tiền 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất, không yêu cầu chồng của bà P trả, chỉ yêu cầu cá nhân bà P trả tiền.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ngày 13/7/2020 ông K, bà P có ký hợp đồng cho mượn tiền, bà P có vay của ông K số tiền 100.000.000 đồng, không tính lãi suất, thời hạn vay tiền từ ngày 13/7/2020 đến ngày 13/10/2021, tuy nhiên đến hạn trả nợ bà P không trả tiền cho ông K. Do đó, ông K yêu cầu bà P có trách nhiệm trả cho ông K số tiền 100.000.000 đồng, không yêu cầu chồng của bà P có trách nhiệm trả nợ và không yêu cầu bà P trả tiền lãi.

Xét thấy bị đơn đã vay tiền của nguyên đơn nhưng đến hạn không trả số tiền đã vay là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định pháp luật tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt

không có lý do, không tham gia các buổi làm việc, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn đã từ bỏ quyền trình bày, cung cấp chứng cứ chứng minh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

[5] Xét ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa cho rằng yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận. Ý kiến này của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Do Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Huỳnh Tuấn K. Buộc bà Lâm Thị Kim P có trách nhiệm trả cho ông Huỳnh Tuấn K số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng. Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm bà Lâm Thị Kim P phải chịu là 5.000.000 (Năm triệu) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho ông Huỳnh Tuấn K số tiền tạm ứng án phí là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0038550 ngày 31/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

3. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Phụng